

Số: *909*/QĐ-LĐTBXH

Hà Nội, ngày *20* tháng *6* năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Cục Bảo vệ, chăm sóc trẻ em**

BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Nghị định số 36/2012/NĐ-CP ngày 18 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 106/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 12 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cục Bảo vệ, chăm sóc trẻ em là đơn vị thuộc Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, có trách nhiệm giúp Bộ trưởng thực hiện chức năng quản lý nhà nước về lĩnh vực bảo vệ và chăm sóc trẻ em theo quy định của pháp luật.

Cục Bảo vệ, chăm sóc trẻ em có tên giao dịch quốc tế là Department of Child Care and Protection, viết tắt là DCCP.

Điều 2. Cục Bảo vệ, chăm sóc trẻ em có nhiệm vụ:

1. Nghiên cứu, xây dựng trình Bộ:

a) Các dự án luật, pháp lệnh và các văn bản quy phạm pháp luật về lĩnh vực bảo vệ và chăm sóc trẻ em.

b) Chiến lược, chương trình, kế hoạch dài hạn, trung hạn và hàng năm, dự án, đề án về bảo vệ và chăm sóc trẻ em.

c) Cơ chế, chính sách, giải pháp về bảo vệ và chăm sóc trẻ em; chính sách, giải pháp phòng ngừa trẻ em rơi vào hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em có nguy cơ bị tổn thương; phòng chống tai nạn, thương tích cho trẻ em.

d) Quy hoạch và hướng dẫn quy hoạch mạng lưới cơ sở trợ giúp trẻ em theo thẩm quyền.

đ) Quy định cụ thể điều kiện thành lập, tổ chức và hoạt động của cơ sở trợ giúp trẻ em.

e) Tiêu chuẩn, quy trình, quy chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật đối với hoạt động tổ chức cung ứng dịch vụ công trong lĩnh vực được giao.

g) Quy định thủ tục tiếp nhận trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt vào các cơ sở trợ giúp trẻ em và từ cơ sở trợ giúp trẻ em về gia đình, cộng đồng.

2. Hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện các quy định của Nhà nước, của Bộ về công tác bảo vệ và chăm sóc trẻ em.

3. Tổ chức công tác thống kê và xây dựng cơ sở dữ liệu về đối tượng quản lý.

4. Là đầu mối phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng và tổ chức thực hiện Chương trình hành động quốc gia vì trẻ em, Chương trình quốc gia bảo vệ trẻ em, Diễn đàn trẻ em, Tháng hành động vì trẻ em, Tết Trung thu cho trẻ em và các chương trình, dự án, kế hoạch, mô hình về bảo vệ và chăm sóc trẻ em.

5. Là đầu mối phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn việc quản lý và sử dụng Quỹ Bảo trợ trẻ em ở địa phương.

6. Chủ trì và phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ, ngành, các đoàn thể chính trị - xã hội và các tổ chức khác trong việc giám sát, đánh giá thực hiện các công ước, điều ước quốc tế về bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em mà Việt Nam tham gia, phê chuẩn.

7. Tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật; chủ trì tổng kết, đánh giá, nhân rộng các phong trào, mô hình, điển hình tiên tiến về bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

8. Tham gia nghiên cứu, xây dựng chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức trong lĩnh vực được phân công.

9. Chủ trì, phối hợp với Vụ Tổ chức cán bộ xây dựng danh mục vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành; hướng dẫn về vị trí việc làm, số lượng người làm việc, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực bảo vệ và chăm sóc trẻ em theo phân công của Bộ.

10. Quản lý các hội, hiệp hội và tổ chức phi Chính phủ hoạt động trong lĩnh vực bảo vệ và chăm sóc trẻ em theo quy định của pháp luật.

11. Thực hiện hợp tác quốc tế; tham gia nghiên cứu khoa học; đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về bảo vệ, chăm sóc trẻ em đối với cán bộ, công



chức, viên chức, người lao động, cộng tác viên công tác xã hội theo phân công của Bộ.

12. Sơ kết, tổng kết, báo cáo định kỳ và đột xuất về bảo vệ và chăm sóc trẻ em.

13. Quản lý công chức, viên chức; cơ sở vật chất, tài chính, tài sản theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ.

14. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Bộ trưởng giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức của Cục Bảo vệ, chăm sóc trẻ em:

1. Cục Bảo vệ, chăm sóc trẻ em có Cục trưởng và một số Phó Cục trưởng;

2. Các phòng chức năng và đơn vị trực thuộc:

- a) Phòng Bảo vệ trẻ em;
- b) Phòng Chăm sóc trẻ em;
- c) Phòng Kế hoạch - Tổng hợp;
- d) Phòng Phát triển và Tham gia của trẻ em;
- đ) Phòng Kế toán - Tài vụ;
- e) Văn phòng;
- g) Trung tâm Tư vấn và Dịch vụ truyền thông (đơn vị sự nghiệp).

Điều 4. Cục trưởng Cục Bảo vệ, chăm sóc trẻ em có trách nhiệm ban hành và tổ chức thực hiện Quy chế làm việc và quan hệ công tác của Cục; quy định chức năng, nhiệm vụ của các Phòng và Văn phòng thuộc Cục; sắp xếp, phân công nhiệm vụ cụ thể cho công chức, viên chức trong Cục để thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao.

Điều 5. Cục Bảo vệ, chăm sóc trẻ em có tư cách pháp nhân, con dấu, tài khoản riêng và được mở tài khoản theo quy định.

Điều 6. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 168/QĐ-LĐTBXH ngày 24 tháng 01 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Bảo vệ, chăm sóc trẻ em.

Điều 7. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Cục trưởng Cục Bảo vệ, chăm sóc trẻ em, Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 7;
- Lưu: VT, TCCB.

BỘ TRƯỞNG



Phạm Thị Hải Chuyền